

...
(Tên cơ quan quyết định thành
lập)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BIÊN BẢN HỌP TƯ VẤN

Nội dung cuộc thi người đẹp, người mẫu...⁽¹⁾

Thành phần Hội đồng nghệ thuật gồm:

1. Ông/bà... Chức danh (*Chủ tịch*)
2. Ông/bà... Chức danh (*Phó Chủ tịch*)
3. Ông/bà... Chức danh (*Ủy viên*)
4. ...

Tổ thư ký:

1. Ông/bà
2. Ông/bà

Tên cuộc thi người đẹp, người mẫu⁽¹⁾:

Hồ sơ tư vấn gồm ⁽²⁾:

Tên đơn vị tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu:

Thời gian dự kiến của cuộc thi người đẹp, người mẫu:

Thời gian bắt đầu họp: ... giờ ... Họp lần thứ:...

I. NỘI DUNG

Sau khi xem xét hồ sơ, tổng hợp ý kiến đánh giá, tư vấn của các thành viên, Hội đồng nghệ thuật nhận định:

1. Mục đích, ý nghĩa⁽³⁾:
2. Chủ đề, tên gọi cuộc thi người đẹp, người mẫu⁽⁴⁾:
3. Nội dung, hình thức thi người đẹp, người mẫu⁽⁵⁾:
4. Chất lượng cuộc thi người đẹp, người mẫu⁽⁶⁾:
5. Nội dung khác (nếu có)⁽⁷⁾:

II. KẾT LUẬN CỦA HỘI ĐỒNG⁽⁹⁾

.....
.....

Hội đồng nghệ thuật kết thúc cuộc họp vào ... giờ..., ngày... tháng ... năm...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú (áp dụng đối với các Phụ lục số 01, 02, 03, 04 và 05):

⁽¹⁾ Tên hoạt động biểu diễn nghệ thuật/tên cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn/tên cuộc thi người đẹp, người mẫu: Ghi rõ tên hoạt động biểu diễn nghệ thuật bảo đảm phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn (sau đây gọi là Nghị định số 144/2020/NĐ-CP).

⁽²⁾ Hồ sơ tư vấn:

- Đối với Phụ lục số 02, hồ sơ tư vấn theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu đối với đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức sản xuất chương trình. Thành phần hồ sơ bao gồm: Kịch bản nội dung chương trình biểu diễn nghệ thuật; danh mục tên gọi của các tác phẩm gắn với tác giả và hình thức thể hiện tác phẩm; kịch bản văn học tác phẩm nghệ thuật sân khấu, tên tác giả kịch bản chuyên thể, loại hình nghệ thuật biểu diễn và các thành phần sáng tạo khác có liên quan; văn bản giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cho đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức sản xuất chương trình và thành phần khác (nếu có).

- Đối với Phụ lục số 03, 04 và 05, ghi đầy đủ thành phần hồ sơ, các văn bản kèm theo hồ sơ (nếu có) được quy định tại khoản 3 Điều 10 hoặc khoản 3 Điều 13 hoặc khoản 4 Điều 16 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP.

⁽³⁾ Mục đích, ý nghĩa: Phân tích về những thông điệp, giá trị hướng đến của hoạt động biểu diễn nghệ thuật để đánh giá, nhận định sự phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; an ninh, lợi ích quốc gia; sự kiện văn hóa, nhân vật lịch sử, văn hóa truyền thống, địa phương; quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tôn giáo, tín ngưỡng, lứa tuổi và giới tính; bảo đảm không vi phạm quy định tại Điều 3 và Điều 4 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan.

⁽⁴⁾ Chủ đề hoạt động biểu diễn nghệ thuật/chủ đề cuộc thi, liên hoan các loại hình biểu diễn nghệ thuật/chủ đề, tên gọi cuộc thi người đẹp, người mẫu:

- Phân tích, đánh giá, tính chủ đề trong mỗi hình thức hoạt động nghệ thuật nhằm xác định rõ ràng mục tiêu của hoạt động nghệ thuật để nhận định về thông điệp cụ thể mà chương trình nghệ thuật hoặc cuộc thi, liên hoan các loại hình biểu diễn nghệ thuật muốn truyền tải đến khán giả.

- Đối với chủ đề, tên gọi của cuộc thi người đẹp, người mẫu cần lưu ý mối quan hệ giữa tên gọi với mục đích, ý nghĩa và quy mô tổ chức sự kiện; giữa danh hiệu, giải thưởng phù hợp với điều kiện và đối tượng tham gia cuộc thi; nội dung các vòng thi, các phần trình diễn phải có sự liên kết, thống nhất với quy chế chấm giải và trình tự tổ chức các hoạt động sự kiện trong cuộc thi.

⁽⁵⁾ Nội dung, hình thức biểu diễn nghệ thuật/nội dung, hình thức cuộc thi, liên hoan các loại hình biểu diễn nghệ thuật/nội dung, hình thức cuộc thi người đẹp, người mẫu: Phân tích, đánh giá cụ thể về tính nhất quán, sự liên kết giữa các yếu tố, ý tưởng sáng tạo xây dựng nội dung, hình thức biểu diễn các tác phẩm tại kịch bản chương trình nghệ thuật; nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động biểu diễn nghệ thuật tại đề án tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình biểu diễn nghệ thuật để đạt được chất lượng và hiệu quả của hoạt động nghệ thuật; nội dung, hình thức tổ chức các vòng thi, các hoạt động sự kiện tại đề án

cuộc thi người đẹp, người mẫu bảo đảm đúng quy định pháp luật về nghệ thuật biểu diễn, không vi phạm Điều 3 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan.

⁽⁶⁾ Chất lượng nghệ thuật/chất lượng cuộc thi, liên hoan nghệ thuật biểu diễn/chất lượng cuộc thi người đẹp, người mẫu: Phân tích, đánh giá và nhận định về chuyên môn, tính sáng tạo, phong cách nghệ thuật, phương pháp dàn dựng, cách thức tổ chức; giá trị thẩm mỹ, giáo dục, tính nhân văn trong hoạt động biểu diễn nghệ thuật; cuộc thi, liên hoan nghệ thuật biểu diễn; cuộc thi người đẹp, người mẫu.

⁽⁷⁾ Nội dung khác (nếu có): Căn cứ vào mỗi hình thức hoạt động biểu diễn nghệ thuật, thành viên Hội đồng có thể xem xét, cho ý kiến về điều kiện tổ chức biểu diễn nghệ thuật theo quy định tại khoản 1 Điều 10 hoặc khoản 1 Điều 13 hoặc khoản 1 Điều 16 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan.

⁽⁸⁾ Ý kiến của thành viên Hội đồng: Nhận định ưu điểm, hạn chế; đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền những nội dung cần tiếp thu, sửa chữa, nâng cao chất lượng nghệ thuật (nếu cần). Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức duyệt trực tiếp một phần hoặc toàn bộ tại không gian, địa điểm thực tế tổ chức hoạt động nghệ thuật biểu diễn (nếu cần), ghi rõ lý do.

⁽⁹⁾ Kết luận của Hội đồng: Nhận định ưu điểm, hạn chế; đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền những nội dung cần bổ sung, tiếp thu, sửa chữa, nâng cao chất lượng nghệ thuật (nếu cần); ghi rõ số lượng thành viên Hội đồng đồng ý. Đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức duyệt trực tiếp một phần hoặc toàn bộ tại không gian, địa điểm thực tế tổ chức hoạt động nghệ thuật biểu diễn (nếu cần), ghi rõ lý do./.